UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1589 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 13 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) ban hành kèm theo Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập và hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 58/TTr-SCT ngày 05/9/2024 và Báo cáo thẩm định số 191/BC-SCT ngày 30/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) ban hành kèm theo Quyết định 1340/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Điều 2 như sau:

"Điều 2: Cơ sở pháp lý xây dựng công trình.

Mọi hoạt động liên quan đến việc quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) phải tuân thủ:

- Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023 của Quốc hội;
- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội và Luật

Điều chỉnh, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;

- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 của Quốc hội;

- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội;

- Luật số 60/2020/QH14, ngày 17/6/2020 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Văn bản hợp nhất Luật Thủy lợi số 43/VBHN-VPQH, ngày 27/12/2023 của Văn phòng Quốc hội;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/05/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện;

- Thông tư số 03/2012/TT-BTNMT ngày 12/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý, sử dụng đất vùng bán ngập lòng hồ thủy điện, thủy lợi;

- Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

- Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước;

- Thông tư số 65/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa;

- Các văn bản pháp luật và các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia hiện hành khác có liên quan.”

2. Điều chỉnh Điều 6 như sau:

“Điều 6. Trình tự thực hiện đóng, mở các cửa van

Các cửa van xả mặt được đánh số từ 1 đến 5, thứ tự từ trái sang phải theo

hướng nhìn từ hạ lưu. Trình tự mở các cửa van đập tràn được quy định tại Bảng 1; thứ tự mở được thực hiện sau khi hoàn thành thứ tự mở trước đó. Trình tự đóng các cửa van được thực hiện ngược với trình tự mở.

Bảng 1. Trình tự mở các cửa van đập tràn

Độ mở (m)	**Trình tự mở cửa van**				
	Cửa van số 1	**Cửa van số 2**	**Cửa van số 3**	**Cửa van số 4**	**Cửa van số 5**
0,85	8	3	1	2	7
2,00	13	6	4	5	12
3,00	18	11	9	10	17
4,00	23	16	14	15	22
4,85	28	21	19	20	27
6,00	33	26	24	25	32
7,00	38	31	29	30	37
8,00	43	36	34	35	42
8,75	45	41	39	40	44
MHT	**50**	**48**	**46**	**47**	**49**

3. Bãi bỏ điểm a, b khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 8; điều chỉnh Điều 8 như sau:

"Điều 8. Trách nhiệm, thông số, các yếu tố và thời gian quan trắc, tính toán

1. Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý có trách nhiệm thực hiện việc quan trắc, thu thập thông tin, dữ liệu về khí tượng, thủy văn theo quy định tại Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; khoản 5 Điều 45 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

2. Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải thực hiện việc quan trắc lượng mưa trên lưu vực, mực nước tại thượng lưu và hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả, lưu lượng qua tua bin; dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ theo lưu lượng đến hồ với tần suất ít nhất 4 lần một ngày theo giờ Hà Nội vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ, 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa kiệt. Trường hợp vận hành chống lũ, tần suất quan trắc và tính toán các yếu tố trên tối thiểu một giờ một lần. Khi mực nước hồ bằng hoặc lớn hơn cao trình mực nước lũ thiết kế, tần suất quan trắc, tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả, lưu lượng qua tua bin; dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ theo lưu lượng đến hồ tối thiểu 1 giờ 4 lần.

3. Thời gian, thông số và các yếu tố phải tiến hành quan trắc, tính toán ứng với các trường hợp vận hành hồ trong thời gian mùa lũ được quy định tại Bảng 2:

Bảng 2. Thông số, các yếu tố và thời gian quan trắc trong mùa lũ

Thông số, yếu tố, quan trắc, tính toán / Chế độ vận hành	Thời hạn quan trắc ít nhất (số giờ/ lần)			
	Lượng mưa	Lưu lượng vào hồ	Lưu lượng xả qua tràn, qua tua bin	Mực nước hồ và mực nước hạ lưu đập
Khi chưa vận hành chống lũ	6	6	6	6
Khi vận hành chống lũ	1	1	1	1
Khi mực nước hồ cao hơn mực nước lũ thiết kế (191,50 m)	1	0,25 *(15 phút)*	0,25 *(15 phút)*	0,25 *(15 phút)*

4. Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý có trách nhiệm đầu tư, lắp đặt thiết bị đo đạc, kết nối, truyền trực tiếp, cập nhật số liệu từ hồ chứa thủy điện Bản Nhùng vào cơ sở dữ liệu của hệ thống giám sát theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường."

4. Điều chỉnh Điều 9 như sau:

"1. Tuân thủ Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trong quá trình vận hành Công trình thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6), Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải thường xuyên cung cấp, trao đổi và cập nhật thông tin với Chủ các công trình thủy điện liên quan trên lưu vực sông Kỳ Cùng theo quy định của Quy chế phối hợp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để có chế độ vận hành tối ưu và an toàn."

5. Điều chỉnh khoản 5, khoản 6 Điều 10 như sau:

"5. Trước khi vận hành xả nước phát điện qua các tổ máy (trừ trường hợp đang vận hành xả lũ) kéo 2 hồi còi, mỗi hồi dài 10 giây và cách nhau 10 giây. Khi các tua bin kết thúc xả nước xuống hạ lưu, kéo 1 hồi còi dài 30 giây.

6. Ngoài các hiệu lệnh thông báo theo quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều này, Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải thông báo việc vận hành cửa van đập quy định tại khoản 15 Điều 24 Quy trình này."

6. Điều chỉnh khoản 1, khoản 2 Điều 11 như sau:

"1. Việc vận hành công trình thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) phải đảm bảo dòng chảy tối thiểu sau đập (hạ du hồ chứa) theo quy định Luật Tài nguyên nước năm 2023 với lưu lượng không nhỏ hơn lưu lượng được xác định trong Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

2. Nguyên tắc vận hành: việc vận hành xả đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu ở khu vực hạ du hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) được thực hiện thông qua ống xả môi trường. Khi nhà máy ngừng hoạt động hoặc ngừng phát điện thì việc duy trì dòng chảy môi trường ở hạ du đập, hồ chứa được xả

thông qua 02 ống xả môi trường kích thước D=600mm đặt bên bờ phải có cao độ +186,00m và 01 ống xả môi trường kích thước D=600mm đặt ở bờ trái của đập có cao độ +187,00m với lưu lượng xả tính toán được quy định tại Khoản 1 điều này. Ba ống xả môi trường được vận hành bằng van điều khiển bằng điện."

7. Điều chỉnh Điều 12 như sau:

"Điều 12. Quy định về mức nước vận hành trong mùa lũ

- Cao trình mực nước hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) trước lũ không được cao hơn mực nước dâng bình thường 191,50 m.

- Cao trình mực nước hồ chứa thủy điện Bản Nhùng trong lũ cho phép từ cao độ 191,50m đến cao độ 192,00m."

8. Bãi bỏ Điều 14. Vận hành hồ chứa tham gia cắt/ giảm lũ cho hạ du, phát điện.

9. Bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 17; điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 17 như sau:

"a) Nguyên tắc chung: Phải tuân thủ phương thức và lệnh điều độ của cấp điều độ hệ thống điện có quyền điều khiển."

10. Bãi bỏ khoản 1 Điều 19; điều chỉnh khoản 2, khoản 3 Điều 19 như sau:

"Điều 19. Vận hành đảm bảo nước trong mùa kiệt

1. Đảm bảo mức nước trong hồ thủy điện Bản Nhùng duy trì từ MNC 189,00m đến MNDBT 191,5m. Trong trường hợp nhà máy không phát điện đảm bảo duy trì vận hành công trình phải đảm bảo dòng chảy tối thiểu sau đập theo Điều 11 Quy trình này.

2. Trường hợp có yêu cầu xả nước của UBND tỉnh Lạng Sơn, các cơ quan có thẩm quyền. Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và phải chịu thêm trách nhiệm về quyết định của mình."

11. Bãi bỏ khoản 5 Điều 20.

12. Điều chỉnh khoản 2 Điều 22 như sau:

"2. Trường hợp xảy ra ô nhiễm nguồn nước hoặc khi xảy ra các trường hợp khẩn cấp khác trên lưu vực sông Kỳ Cùng, Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải tuân thủ theo lệnh điều hành vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 34 và điểm b khoản 6 Điều 50 Luật Tài nguyên nước năm 2023"

13. Điều chỉnh khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 23 như sau:

" 2. Trong quá trình vận hành công trình nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý có trách nhiệm xử lý sự cố theo quy định và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật đối với quyết định của mình, đồng thời báo cáo ngay cho UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, UBND các

huyện: Văn Lãng, Văn Quan; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện: Văn Lãng, Văn Quan; UBND xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan và UBND xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, đồng thời thông báo cho các chủ đập thủy điện, thủy lợi và thông báo trên hệ thống cảnh báo được lắp đặt ở khu vực hạ du để người dân biết, chủ động phòng tránh thiệt hại có thể xảy ra.

3. Tháng 4 hằng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình, và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ làm việc quy định, đồng thời báo cáo kết quả đến UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương để theo dõi chỉ đạo.

4. Trường hợp có sự cố về công trình và trang thiết bị, không thể sửa chữa xong trước ngày 31 tháng 5, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư xây dựng Hải Lý phải có biện pháp xử lý phù hợp kịp thời theo quy định và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật đối với quyết định của mình và báo cáo đến UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, UBND các huyện: Văn Lãng, Văn Quan; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện: Văn Lãng, Văn Quan; UBND xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan và UBND xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng để theo dõi chỉ đạo và thông báo cho các chủ đập hồ chứa thủy điện, thủy lợi và thông báo trên phương tiện thông tin ở khu vực hạ du để người dân chủ động, có ứng phó cần thiết."

14. Bãi bỏ điểm e khoản 3, điểm d khoản 16 Điều 24; điều chỉnh khoản 3, 4, 13, 14, 15, 19, 21, điểm đ khoản 18 Điều 24 như sau:

"3. Trong công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa; vận hành hồ chứa thủy điện Bản Nhùng, chủ đập thường xuyên liên lạc cung cấp thông tin khi nước trong hồ tràn qua đập tràn, trong các trường hợp bất thường hoặc sự cố đập, cụ thể:

a) Trước khi vận hành mở cửa van đập tràn từ trạng thái đóng hoàn toàn trước mỗi trận lũ, phải thông báo trước ít nhất 04 giờ đến UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, Đài khí tượng thủy văn tỉnh Lạng Sơn, UBND các huyện: Văn Lãng, Văn Quan, Chủ các đập trên cùng bậc thang sông Kỳ Cùng, đồng thời phải cảnh báo khu vực hạ du hồ chứa được quy định tại khoản 15 Điều này để người dân biết, chủ động phòng tránh thiệt hại có thể xảy ra.

b) Trong trường hợp xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố tại đập, hồ chứa không thực hiện vận hành hồ theo quy định của Quy trình này, phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời theo quy định của pháp luật, đồng thời báo cáo UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, UBND các huyện: Văn Lãng, Văn Quan và thông báo cho các chủ đập hồ chứa thủy điện, thủy lợi và thông báo, cảnh báo để người dân chủ động, có ứng phó cần thiết.

c) Trước khi xả nước khẩn cấp, để đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư xây dựng Hải Lý phải báo cáo UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, Đài khí tượng thủy văn tỉnh Lạng Sơn, UBND các huyện: Văn Lãng, Văn Quan, UBND xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan và xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng chỉ đạo chống lũ cho hạ du, đồng thời thông báo cho Chủ các đập ở phía thượng, hạ lưu công trình thủy điện Bản Nhùng và thông báo, cảnh báo ở khu vực hạ du hồ chứa để người dân biết, kịp thời phối hợp, có ứng phó cần thiết và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật đối với quyết định của mình.

d) Hình thức báo cáo và thông báo: Bằng công văn, qua fax, email, zalo và điện thoại trực tiếp đến các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4. Sau mùa lũ hằng năm, lập báo cáo tổng kết gửi UBND tỉnh Lạng Sơn, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương, UBND các huyện: Văn Lãng, Văn Quan về việc thực hiện Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6), đánh giá kết quả công tác phòng chống lụt bão, tính hợp lý, những tồn tại và nêu những kiến nghị cần thiết với các cấp có thẩm quyền để công tác phòng chống lụt bão của đơn vị ngày một tốt hơn.

13. Giám sát quá trình khai thác sử dụng nước tại hồ chứa và khu vực hạ lưu công trình thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) chịu ảnh hưởng của việc vận hành hồ chứa.

14. Lắp đặt, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập; truyền tín hiệu hình ảnh về Bộ Công Thương, Cục Quản lý tài nguyên nước, Tổng cục Khí tượng thủy văn và Sở Tài nguyên và Môi trường. Xây dựng, lắp đặt hệ thống giám sát tự động, trực tuyến việc vận hành xả nước của hồ chứa Thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) theo quy định.

15. Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các huyện, xã liên quan: khảo sát, lập phương án điều tiết lũ và thực hiện cảnh báo điều tiết lũ và phát điện phía hạ du công trình thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) để thông báo đến người dân trong quá trình vận hành; phương thức, hình thức cảnh báo phải được quy định cụ thể trong Quy chế phối hợp.

18. Sau mỗi trận lũ và sau cả mùa lũ, phải tiến hành ngay các công tác sau:

đ) Báo cáo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Công Thương kết quả thực hiện những công tác trên.

19. Trong thời gian không quá 30 phút kể từ thời điểm kết thúc lần quan trắc, đo đạc, tính toán theo quy định tại Điều 8 của Quy trình này, phải cung cấp toàn bộ số liệu truyền về Bộ Công Thương, Cục Tài nguyên nước, Tổng cục Khí tượng Thủy Văn và theo quy định hiện hành gồm:

a) Mực nước thượng lưu, mực nước hạ lưu hồ;

b) Lưu lượng vào hồ, lưu lượng xả, lưu lượng qua tuốc bin;

c) Dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ khi tính theo lưu lượng đến hồ;

d) Lượng mưa trên lưu vực;

đ) Trạng thái làm việc của công trình.

21. Trách nhiệm của giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý phải tổ chức thực hiện việc giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và khoản 6 Điều 50 Luật Tài nguyên nước năm 2023"

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quy trình vận hành hồ chứa thuỷ điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) ban hành kèm theo Quyết định 1340/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý thực hiện các quy định trong Quy trình này. Chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện: Văn Quan, Văn Lãng, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn đầu tư xây dựng Hải Lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm: PVHCC, Thông tin;
- Lưu VT, KT(HVTr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn